

KẾ HOẠCH

Chiến lược 5 năm xây dựng và phát triển trường Tiểu học Hải Xuân giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2027

I. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1.1. Sứ mạng

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

1.2. Tầm nhìn

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường lên tốp đầu của Giáo dục TP Móng Cái; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

1.3. Các giá trị cốt lõi

- Tinh thần đoàn kết
- Khát vọng vươn lên
- Tính trung thực
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo
- Lòng tự trọng
- Tình nhân ái
- Sự hợp tác

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

2.1. Điểm mạnh

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	0	01	01	
Phó hiệu trưởng	01	01	0	0	01	0	
Giáo viên	32	30	0	08	24	0	
Nhân viên	03	02	0	0	03	0	
Cộng	37	34	0	08	29	01	

- Tổng số CB, GV, NV: 37; Trong đó: CBQL: 02, GV: 32 , NV: 03

- Trình độ chuyên môn: $26/34 = 76,5\%$ CBQL, GV đạt chuẩn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

*** *Chất lượng học sinh trong 5 năm gần đây (từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018 – 2019)***

- Chất lượng giáo dục đại trà

Năm học	Số học sinh	Kiến thức, kỹ năng		Năng lực		Phẩm chất	
		HT	CHT	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
2014-2015	593	593	0	593	0	593	0
2015-2016	607	607	0	607	0	607	0
2016-2017	667	663	4	667	0	667	0
2017-2018	708	704	4	708	0	708	0
2018-2019	782	777	5	782	0	782	0

- Chất lượng học sinh năng khiếu

Năm học	Tổng số HS	Số giải trong các hội thi, giao lưu cấp trường	Số giải trong các hội thi, giao lưu cấp Thành phố
2014-2015	593	50	10
2015-2016	607	59	07
2016-2017	667	158	13
2017-2018	708	70	04
2018-2019	782	56	05

*** *Về quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất trong 5 năm gần đây***

TT	Số liệu	Năm học 2014-2015	Năm học 2015-2016	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019
1	Tổng số học sinh	593	607	667	708	782
	- Nữ	290	282	324	346	391
	- Dân tộc thiểu số	08	08	10	14	11
	- Khối lớp 1	153	133	159	168	213
	- Khối lớp 2	135	143	137	148	164
	- Khối lớp 3	108	127	140	130	145
	- Khối lớp 4	94	107	124	136	126
	- Khối lớp 5	104	95	107	126	134

2	Tổng số tuyển mới	153	133	159	167	211
3	Học 2 buổi/ngày	593	605	667	708	782
4	Số học sinh học bán trú	102	152	203	225	239
5	Bình quân số học sinh/lớp học	25,8	26,3	29	33,7	35,5
6	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	581/593 = 97,8%	595/607 = 98%	655/667 = 98,2%	695/708 = 98,2%	767/782 = 98,1%
7	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	11	12	11	11	10
8	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	15	16	16	15	25

Trường có 03 điểm trường với tổng diện tích khuôn viên 14461,7, diện tích bình quân đạt gần 17,9m²/học sinh. Hiện tại trường có 24 phòng học; 01 phòng Thư viện; 01 phòng Thiết bị; 01 văn phòng; 01 phòng bảo vệ; 01 phòng Hành chính – kế toán; 01 phòng Y tế; 03 phòng làm việc của Ban giám hiệu. Các phòng đều được lắp đặt đầy đủ hệ thống quạt điện và đèn chiếu sáng phục vụ tốt các hoạt động của nhà trường và công tác giảng dạy, học tập cho HS và GV trong nhà trường.

Tất cả cơ sở vật chất trên đảm bảo cho công tác dạy và học. Đặc biệt các trang thiết bị cơ sở vật chất trên đáp ứng cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, phục vụ cho các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

*** Thành tích trong 5 năm gần nhất:**

Năm học	Tổng số CB, GV, NV	Thành tích cá nhân			Danh hiệu thi đua cá nhân			Danh hiệu thi đua Tập thể
		GVDG cấp trường	GVDG cấp TP	GVDG cấp Tỉnh	LĐTT	CSTĐ CS	CSTĐ cấp Tỉnh	
2014-2015	39	29			36	06	01	Tập thể LĐXS
2015-2016	41	19	07		33	03		
2016-2017	39	18	01	02	37	02		
2017-2018	36	17	09		27	04		Tập thể LĐTT
2018-2019	37	18	05		28	04		Tập thể LĐXS

2.2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

- + Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên
- + Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (thiếu nhân viên chuyên trách thiết bị thư viện).
- + Đánh giá xếp loại chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên...

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- + Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Nhân tố điển hình ít. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc

lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

- + Một số giáo viên tuổi cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế.

- + Chưa đủ loại hình giáo viên (Thiếu giáo viên dạy Thể dục)

- + Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những đồng chí tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

- **Chất lượng học sinh:** Chưa thật đồng đều. Thành tích học sinh năng khiếu trong các cuộc thi, hội thi chưa ổn định.

- **Cơ sở vật chất:**

- + Cơ sở vật chất chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học bộ môn còn thiếu những phương tiện hiện đại, khó khăn cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- + TBDH cũ, thiếu, độ chính xác không cao.

- + Khối phòng hành chính quản trị đã xuống cấp, phòng thư viện không đạt chuẩn về diện tích sử dụng cũng như thiết bị, đồ dùng; phòng học môn Âm nhạc, Mĩ thuật chưa riêng biệt.

2.3. Thời cơ

Được sự quan tâm của cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao (92,3%).

Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo Đề án nông thôn mới. Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.

Được Phòng GD&ĐT Móng Cái quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

2.4. Thách thức

Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn Thành phố đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

Để đảm bảo các điều kiện xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2019-2024 nhà trường cần bổ sung thêm cơ sở vật chất, lớp học, khối văn phòng, tu bổ khuôn viên nhà trường theo mô hình trường đạt chuẩn cảnh quan, vệ sinh, môi trường.

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

Hải Xuân là địa phương thuần nông, kinh tế gia đình và đời sống nhân dân không ổn định, đa số làm nông nghiệp, làm nghề biển và lao động tự do; là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động, cũng như công tác XHH của nhà trường.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

3.1. Mục tiêu tổng quát

(1) Giáo dục và rèn luyện học sinh trở thành những công dân tương lai: mạnh về thể chất, sáng về trí tuệ, giàu có về tâm hồn, có kỹ năng sống tốt, biết tự học, có tinh thần trách nhiệm và nỗ lực sáng tạo không ngừng; (2) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong dạy và học, tiếp cận với chuẩn mực giáo dục hiện hành phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực, mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, của thành phố trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế; (3) Đẩy mạnh các giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khẳng định vị thế của trường Tiểu học Hải Xuân với các trường Tiểu học trên toàn Thành phố; (4) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động, phấn đấu đưa trường Tiểu học Hải Xuân có bước đột phá về chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần phát triển kinh tế, văn hoá xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; (5) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục-xoá mù chữ tại địa phương.

3.2. Mục tiêu cụ thể - Chỉ tiêu đạt được – Lộ trình thực hiện

3.2.1. Đối với nhà trường

(1). Phát triển trường chất lượng cao:

- Năm học 2024-2025: Công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ I.

(2) Phát triển về quy mô lớp học:

Năm học	Số lớp	Số học sinh	Số HS/lớp	Hạng trường	Ghi chú
2019-2020	22	808	36,7 học sinh/lớp	I	
2020-2021	22	818	37,2 học sinh/lớp	I	
2021-2022	23	833	36,2 học sinh/lớp	I	
2023-2024	24	840	35 học sinh/lớp	I	
2024-2025	23	820	35,7 học sinh/lớp	I	

3.2.2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100 % Cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Trau dồi năng lực nhận thức, đảm bảo chất lượng về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học. Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống tốt, phù hợp đạo đức nhà giáo. Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Phát huy tính chủ động sáng tạo của đội ngũ thầy cô giáo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Năm học	Tổng số	Trình độ chuyên môn						Ghi chú
		CBQL		Giáo viên		Nhân viên		
		Thạc sĩ	Đại học	Đại học	Cao đẳng	Đại học	Trung cấp	
2019-2020	37	01	01	26	08	02	01	
2020-2021	36	02	01	28	06	01	01	
2021-2022	38	02	01	30	05	01	01	
2023-2024	40	02	01	35	03	01	01	
2024-2025	38	02	01	33	02	01	01	

* Chuẩn Hiệu trưởng, Phó HT, Giáo viên

Năm học	TSCB, GV	Loại Tốt		Loại Khá		Loại Đạt		Loại CĐ	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
2019-2020	34	10	29,4	23	67,6	01	2,9	0	
2020-2021	34	20	58,8	11	32,4	03	8,8	0	
2021-2022	36	20	55,6	15	41,7	01	2,8	0	
2023-2024	38	20	52,6	18	47,4	0		0	
2024-2025	36	20	55,6	16	44,4	0		0	

* GV dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi các cấp

Năm học	TS GV	Cấp trường		Cấp TP		Cấp Tỉnh	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
2019-2020	32	18	56,3	10	31,3		
2020-2021	31	16	51,6	07	22,5	01	3,2
2021-2022	33	20	60,6	10	30,3		
2023-2024	35	18	54,5	07	20,0		
2024-2025	33	20	57,1	11	33,3		

3.2.3. Đối với học sinh

- Được học tập và tham gia hoạt động trong môi trường văn minh, thân thiện và an toàn.

- Có khả năng vận dụng kiến thức, tìm tòi, khám phá và phát triển nhận thức bản thân.
- Biết hợp tác, giao tiếp và phân đầu trong học tập.
- Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng phường hội.
- 100% Đạt yêu cầu đánh giá theo Thông tư 22. 100% Học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học.
- Chất lượng giáo dục đại trà:

Năm học	Số học sinh	Kiến thức, kỹ năng		Năng lực		Phẩm chất	
		HT	CHT	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
2019-2020	808	803	05	808	0	808	0
2020-2021	818	812	06	818	0	818	0
2021-2022	833	827	06	833	0	833	0
2023-2024	840	834	06	840	0	840	0
2024-2025	820	814	06	820	0	820	0

- Học sinh đạt giải qua các cuộc thi:

Năm học	Cấp trường	Cấp TP
2019-2020	50	05
2020-2021	55	05
2021-2022	60	05
2023-2024	60	05
2024-2025	60	05

3.2.4. Về thư viện và trang thiết bị dạy-học

- Hàng năm lập dự trù mua bổ sung thêm sách, báo, tạp chí, ... cho thư viện theo quy định.
- Bảo quản tốt các loại sách.
- Giữ vững danh hiệu “Thư viện đạt chuẩn”

Năm học	Sách giáo khoa	Sách tham khảo	Tài liệu khác	Ghi chú
2019-2020	601	1402	125	
2020-2021	620	1415	136	
2021-2022	682	1420	148	
2023-2024	721	1520	148	
2024-2025	795	1580	148	

3.2.5. Trang thiết bị dạy-học

1. Bộ đồ dùng dạy học tối thiểu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
- TB dạy học lớp 1	04	170	170	170	170
- TB dạy học lớp 2	04	160	160	160	160
- TB dạy học lớp 3	04	04	160	160	160

- TB dạy học lớp 4	05	05	05	160	160
- TB dạy học lớp 5	05	05	05	05	160
2. Thiết bị dùng chung					
- Máy tính	05	05	06	06	06
- Phần mềm Tiếng Anh	02	02	02	02	02
- Máy chiếu	20	21	22	22	22
- Bảng tương tác	02	02	02	02	02
- Thiết bị âm thanh	03	03	03	04	03
3. Bàn ghế học sinh					
- Bàn 2 chỗ ngồi	410	415	425	435	435

3.2.5. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh - Đa dạng hóa buổi học thứ hai

- Tích hợp kiến thức bài dạy phù hợp đối tượng học sinh.
- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt đội nhóm, phát huy tính tập thể, biết phối hợp linh hoạt giúp HS đạt được kiến thức mong muốn.
- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu học tập và sinh hoạt cộng đồng.
- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

3.2.6. Đẩy mạnh chất lượng chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện chương trình giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh. Tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng đổi mới nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự học của học sinh.
- Bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo Thông tư 22 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2.7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Tổ chức và thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.
- Quản lý nhân sự trên phần mềm PMIS. Sử dụng phần mềm MISA trong công tác kế toán.

3.2.8. Xã hội hóa giáo dục

- Mỗi quan hệ giữa CB-GV-CNV trong nhà trường và giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường.

- Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng phường hội thực hiện kế hoạch giáo dục đúng độ tuổi và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, tìm hiểu chia sẻ với cha mẹ học sinh nhằm ngăn chặn những trường hợp có nguy cơ nghỉ bỏ học.

- Có kế hoạch phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

- Tuyên truyền, vận động mọi nguồn lực tại chỗ và nguồn lực khác nhằm có thêm điều kiện thực hiện các hoạt động giáo dục góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nhà trường.

- Phối kết hợp tốt với Ban Đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo giáo dục học sinh hiệu quả từ vật chất đến tinh thần. Tuyên truyền đến CMHS các chủ trương chung của ngành. Phối hợp phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh chưa ngoan. Vận động phụ huynh thực hiện tốt công trình cha mẹ học sinh hàng năm phù hợp thực tế và hỗ trợ học sinh nghèo, ngoan giỏi vui bước đến trường.

3.2.9. Xây dựng môi trường học thân thiện

- Huy động sức mạnh tổng hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động phường hội một cách phù hợp và hiệu quả.

- Tạo cho học sinh có môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, vui tươi và bổ ích.

- Học sinh được tôn trọng và được đối xử công bằng. Tham gia học tập bằng ý thức trách nhiệm.

- Đổi mới phương pháp dạy và học, tạo mọi điều kiện để học sinh được tham gia học tập trên phương tiện dạy học hiện đại.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

Một là: *Nhóm các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, các cấp Đảng ủy, chính quyền; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong trường*

Quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong trường. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 05/3/2014 của BCH Đảng bộ Tỉnh, Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 28/3/2014 của BTV Thành ủy về "Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", nhằm đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

Quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác kiểm tra, giám sát gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

Chi bộ nhà trường phải thực sự đi đầu đổi mới, gương mẫu thực hiện trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và cá nhân để xây dựng nhà trường. Làm tốt công tác tư tưởng chính trị, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ, thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết với các tổ chức quần chúng, nhân dân. Đổi mới nâng cao chất lượng nghị quyết của chi bộ theo hướng cụ thể, thiết thực tập trung lãnh đạo các vấn đề trọng tâm, trọng yếu của cơ quan, đơn vị. Chi bộ thường xuyên kiểm điểm, đánh giá làm rõ những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng năm, làm rõ trách nhiệm từng cá nhân trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ. Công đoàn cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đội ngũ cán bộ, nhà giáo và người lao động thực hiện tốt các chính sách Pháp luật; tăng cường phối hợp giữa Công đoàn với chuyên môn trong công tác quản lý các hoạt động giáo dục. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Phát huy vai trò tổ chức Chi đoàn nhà trường trong chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Bồi dưỡng, đào tạo tổng phụ trách Đội đủ năng lực có nhiệt tình, nhiều tâm huyết và mến trẻ, yêu nghề, giỏi về kỹ năng, nghiệp vụ công tác đội. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt, hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi.

Hai là: Nhóm các giải pháp đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo

(1) Ban lãnh đạo nhà trường đoàn kết, có phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực điều hành, quản lý, chỉ đạo thực hiện. Thực hiện quản lý theo kế hoạch và quản lý bằng pháp luật trên cơ sở tăng cường thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Bố trí, phân công nhiệm vụ một cách hợp lý, công bằng, đúng với nhiệm vụ, khả năng, năng lực, sở trường công tác của mỗi người; (2) Xây dựng được mối quan hệ tốt giữa lãnh đạo với lãnh đạo, giữa lãnh đạo với giáo viên, giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với học sinh trên cơ sở xây dựng những tình cảm trong sáng, lành mạnh, cùng nhau phấn đấu vì sự nghiệp giáo dục. Xây dựng quỹ hỗ trợ, quỹ khen thưởng cho giáo viên giỏi, con giáo viên giỏi, hỗ trợ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia các hoạt động văn hóa, thi tìm hiểu truyền thống lịch sử, pháp luật, tham quan du lịch...; (3) Xây dựng và thực hiện tốt các nề nếp hành chính, chuyên môn sinh hoạt tập thể, duy trì thực hiện có kỷ cương, có nề nếp trong hoạt động; (4) Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, cụ thể, sát với thực tiễn có tính khả thi cao. Các kế hoạch phải thảo luận, lấy ý kiến một cách kỹ lưỡng, dân chủ; (5) Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt theo đúng quy định có hiệu quả, phải thường xuyên cải tiến nội dung, hình thức để đảm bảo nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt. Họp cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường mỗi tháng một lần vào tuần thứ nhất của tháng để đánh giá những kết quả đã đạt được, chỉ ra những tồn tại hạn chế cần khắc phục trong công tác của tháng trước và triển khai thực kế hoạch, nhiệm vụ công tác trong tháng.

Đánh giá xếp loại thi đua 2 tháng/1 lần đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cuối học kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; (6) Tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý.

Ba là: Nhóm các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ

(1) Quan tâm công tác quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ, chú trọng kiểm tra, đánh giá năng lực chuyên môn của đội ngũ, tiến hành phân loại, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, triển khai thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học; (2) Đề xuất cử cán bộ, giáo viên cốt cán tham gia học đại học, sau đại học về chuyên môn. Phối hợp tổ chức các chuyên đề, hội thảo về nâng cao kiến thức, kỹ năng, PPDH tích cực để cán bộ quản lý có điều kiện được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm; chỉ đạo đẩy mạnh việc tự học, tích lũy kinh nghiệm; (3) Chú trọng bồi dưỡng về lý luận chính trị gắn với học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; bồi dưỡng đạo đức, nhân cách nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; (4) Thực hiện tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên đề cấp cụm lớp CLC, cấp Thành phố, tham gia hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng giáo viên thông qua dự giờ, rút kinh nghiệm. Quan tâm bồi dưỡng năng lực, kỹ năng dạy học, tổ chức các hoạt động của giáo viên trong tổ chức và dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh; (5) Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các nhà trường; Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán theo môn học đồng thời tìm mọi giải pháp để nâng cao năng lực quản lý, điều hành của trường chuyên môn; (6) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn để bồi dưỡng đội ngũ thông qua việc triển khai thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học. Các buổi sinh hoạt chuyên môn cần tập trung vào các vấn đề đổi mới kiểm tra đánh giá, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tổ chức xây dựng các giờ dạy mẫu phù hợp với điều kiện địa phương, nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch dạy học, bài soạn theo các hình thức như thực hiện chuyên đề, dự giờ, thao giảng, thảo luận, đánh giá, rút kinh nghiệm giờ dạy, góp ý..... Xây dựng các đề cương, tài liệu để thực hiện bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học; (7) Có các giải pháp để động viên, giúp đỡ, hỗ trợ, động viên các thầy cô giáo, nhằm tạo động lực giúp các thầy cô giáo và các em học sinh cố gắng nỗ lực phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt; (8) Tiếp tục tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên về: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi khoa học kỹ thuật các cấp dành cho học sinh trung học; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đội, giáo viên tư vấn trường học...; (9) Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên theo đúng các quy định và theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên hiện hành. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên thông qua hỗ trợ

hoạt động dạy học và quản lí qua mạng Internet; nâng cao ý thức tự bồi dưỡng; Bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí qua trang mạng "Trường học kết nối"; Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, tiếp tục tổ chức tốt và động viên giáo viên tham gia cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp; Bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học. Định kì hàng quý, Hiệu trưởng các trường tổ chức kiểm tra rà soát năng lực của giáo viên đơn vị.

Tóm lại: để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên có rất nhiều biện pháp. Biện pháp quan trọng nhất là làm sao để mỗi giáo viên có ý thức tự bồi dưỡng chính bản thân theo quan điểm *"Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học, tự sáng tạo"*.

Bốn là: *Nhóm các giải pháp đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá, đổi mới phương pháp học tập của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, bồi dưỡng học sinh năng khiếu*

(1) Đổi mới PPDH: Thực hiện đổi mới PPDH theo hướng tăng cường phát huy tính chủ động tự học của học sinh; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo; (2) Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; (3) Đổi mới kiểm tra và đánh giá: Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước; Nâng cao chất lượng việc kiểm tra kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn tiếng Anh. Chú trọng đánh giá thường xuyên với đánh giá qua các hoạt động trên lớp, qua hồ sơ học tập, vở học tập, qua báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập được giao. Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá định kì, đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh, đánh giá của cha mẹ; (4) Đổi mới phương pháp học tập của học sinh: Cần phải chỉ rõ cho học sinh phương pháp học tập trên lớp và phương pháp học tập ở nhà. Đặc biệt quan tâm tới việc tự học, tự nghiên cứu bài học của học sinh; (5) Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học và bồi dưỡng học sinh năng khiếu: Thường xuyên quan tâm tìm các cách để "thanh toán" những lỗ hổng về kiến thức của học sinh, tăng cường biện pháp khuyến khích, động viên, khích lệ khi dạy học, phải kịp thời phát hiện và có giải pháp để khắc phục những học sinh có biểu hiện xa sút, chán nản trong học tập. Lập Kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm học, xác định đúng thế mạnh của đội ngũ, năng lực của học sinh để lựa chọn đăng kí dự thi các môn đảm bảo hiệu quả, từ đó nhân rộng, để tham dự các môn học khác. Việc bồi

dưỡng học sinh phải vừa sức, phù hợp, đặc biệt không tạo áp lực. Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng xuyên suốt, lâu dài đối với từng học sinh của khoá học. Thực hiện phân công chuyên môn phù hợp với năng lực của từng người, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ, bồi dưỡng theo chuyên đề. Giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh năng khiếu phải xác định được trách nhiệm, niềm vinh dự của mình đối với công tác giáo dục tại trường, của địa phương.

Năm là: *Nhóm các giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục*

(1) Giáo dục đạo đức cho học sinh: Các hoạt động giáo dục đạo đức hướng đến việc bồi dưỡng giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tập trung vào các nhóm kỹ năng nhận thức, kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng xã hội. Thường xuyên đổi mới các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt lớp, họp cha mẹ học sinh, đánh giá đạo đức học sinh thực chất, không hình thức, đối phó. Đẩy mạnh hoạt động xã hội tình nguyện, giáo dục ý thức, trách nhiệm với cộng đồng, môi trường. Duy trì nề nếp kỷ cương và kỷ luật, chống bạo lực và mọi hành vi vi phạm Điều lệ nhà trường; (2) Giáo dục pháp luật, kỹ năng sống: Thực hiện nghiêm túc chương trình dạy và học môn giáo dục thể chất, các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp, các quy định về giáo dục thể chất và y tế trường học... Đồng thời lồng ghép theo đặc trưng bộ môn đạo đức, sức khỏe, giáo dục pháp luật. Tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, truyền thống nhà trường cho học sinh. Tiếp tục tổ chức các cuộc thi tìm hiểu học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu truyền thống nhà trường, lịch sử địa phương, tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về bảo vệ môi trường, tìm hiểu về biển đảo..., thi sáng tác và biểu diễn văn nghệ các chủ đề theo ngày lễ kỷ niệm (20/11, 26/3, 22/12, ngày 19/5...). Triển khai dạy học tích hợp giáo dục môi trường ở một số môn học như: Đạo đức, Địa lí, Tự nhiên và xã hội,... lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường, giới tính, kỹ năng sống vào bài học một cách tự nhiên phù hợp với nội dung bài học. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng tiếng việt, ứng xử thân thiện trong mọi tình huống; thói quen và kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng hoạt động xã hội, làm tiền đề cho việc lập nghiệp; Giáo dục cho học sinh thói quen rèn luyện sức khỏe, ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng ngừa tai nạn giao thông, đuối nước và các tệ nạn xã hội; Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, ý thức chung sống thân thiện, giải quyết hợp lý các tình huống mâu thuẫn, xung đột; có thái độ lên án và kiên quyết bài trừ mọi hành vi bạo lực, lạm dụng hình thức trừng phạt học sinh; (3) Phát triển hoạt động giáo dục thể chất: Thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa, tạo sự phối hợp hiệu quả thể dục thể thao ngoại khóa với giáo dục thể chất chính khóa, qua đó có thể phát triển các tài năng thể thao cho trường, thành phố và tỉnh. Đẩy mạnh việc cải tiến phương pháp giáo dục thể chất phù hợp với đặc điểm vùng miền cũng như tâm, sinh lý của học sinh. Tận dụng công trình thể dục thể thao của nhà trường, trên địa bàn để phục vụ hoạt động giáo dục thể chất. Cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động thể dục thể thao trong trường học. (4) Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp: Tổ chức các chủ điểm

hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp theo đúng nội dung, chương trình, hình thức tổ chức và đạt hiệu quả. Tạo ra sân chơi lành mạnh và bổ ích, nhằm tạo hứng thú cho các em trong học tập. Đoàn thanh niên, Liên đội kết hợp với các giáo viên chủ nhiệm lên kế hoạch, xây dựng các chương trình, tổ chức thành công các chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp, phát huy được tính năng động, sáng tạo của học sinh, giúp các em hoàn thành được những kỹ năng cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hoạt động, tự nhận thức bản thân, kỹ năng xây dựng quan hệ cá nhân,...

Sáu là: *Nhóm các giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất.*

(1) Tăng cường công tác khai thác, quản lý, sử dụng thiết bị dạy học, cơ sở vật chất đạt hiệu quả: Thực hiện nghiêm túc việc trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn theo đúng quy định hiện hành. Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng quản lý phụ trách công tác Thiết bị dạy học. Lập kế hoạch chi tiết sử dụng phòng học bộ môn, tổ chức triển khai cho giáo viên và học sinh sử dụng thiết bị phục vụ dạy và học; bố trí thời khóa biểu hợp lý, có biện pháp luân chuyển lớp học, đổi phòng học để số tiết dạy học có sử dụng thiết bị là tối đa, đảm bảo tất cả thiết bị đều được vận hành, tất cả giáo viên dạy đều được sử dụng thiết bị phục vụ dạy học; Thường xuyên nâng cấp, bổ sung chất lượng cho các hạng mục cần ưu tiên như phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn, thư viện, nhà giáo dục thể chất, công trình vệ sinh... Tiếp tục đầu tư, sắp xếp một cách khoa học cho thư viện; hàng năm thư viện bổ sung sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy pháp luật đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; hoàn thiện xây dựng được thư viện điện tử, tiện tra cứu học tập cho giáo viên và học sinh.

(2) Quản lý tài chính: Đảm bảo có đầy đủ hệ thống văn bản quy định về quản lý tài chính và hồ sơ lưu trữ, chứng từ theo quy định. Xây dựng cơ chế thu chi hợp lý và công khai kết quả hạch toán hoạt động tài chính. Thực hiện thu, chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính theo đúng chế độ kế toán tài chính của nhà nước; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ có sự đóng góp ý kiến và nhất trí cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thông qua Hội nghị cán bộ công nhân viên chức hàng năm; công khai tài chính để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết và tham gia giám sát.

Quản lý và sử dụng nguồn ngân sách được cấp đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả theo tinh thần tự chủ tài chính hiện hành. Đồng thời thực hiện nghiêm túc (03 công khai và 04 kiểm tra) theo tinh thần đổi mới công tác quản lý tài chính. Thực hiện tốt công tác quản lý tài sản: xây dựng, sử dụng và bảo quản. Tiết kiệm chi để thêm nguồn tài chính cho quỹ dự phòng ổn định thu nhập để bảo đảm thu nhập cho người lao động, quỹ khen thưởng dùng để thưởng định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài đơn vị theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động giáo dục theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với các cơ sở

giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT.

Bảy là: *Nhóm các giải pháp đổi mới công tác xã hội hoá giáo dục nhằm duy trì sĩ số, cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác bán trú, chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo*

(1) Làm rõ quan điểm Xã hội hoá giáo dục không đơn thuần chỉ là việc huy động nhân dân đóng góp tiền của, vật chất mà nó là một chủ trương mang tính toàn diện và đồng bộ, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục là góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường; Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để chăm lo điều kiện học giáo dục đạo đức học sinh, thực hiện an toàn giao thông, phòng ngừa các tệ nạn xã hội, hỗ trợ học sinh nghèo, giúp ọc sinh yếu kém, tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tham gia các chủ điểm giáo dục trong năm học; Thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội phải được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ về tình hình học sinh (*đặc biệt là công tác chuyên cần, duy trì sĩ số*), tăng trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục cho các em.

(2) Có các giải pháp để huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục của nhà trường như:

- Bồi dưỡng năng lực huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chăm lo đời sống cho giáo viên để tạo môi trường giáo dục thống nhất giữa nhà trường–gia đình–xã hội.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của các lực lượng xã hội về vai trò, vị trí của giáo dục. Huy động được sự đóng góp và hỗ trợ về mọi mặt của tất cả các lực lượng trong xã hội để làm công tác giáo dục.

- Huy động các lực lượng xã hội tham gia công tác giáo dục toàn diện cho học sinh và hỗ trợ bổ sung cơ sở vật chất nhà trường. Phát huy vai trò Ban đại diện phụ huynh học sinh nhà trường, tạo mọi điều kiện để ban đại diện phụ huynh học sinh làm tốt công tác phối hợp tham gia giáo dục toàn diện cho học sinh theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- + Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước; nguồn lực tài chính hỗ trợ từ các đơn vị, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn, từ cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc học sinh bán trú, nâng cao chất lượng bữa ăn và dịch vụ của học sinh. Huy động sự đóng góp của các đơn vị đứng chân trên địa bàn xã, các doanh nghiệp các nhà hảo tâm đóng góp ủng hộ trang bị các máy vi tính phòng tin học.

- + Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ; trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy-học.

- Đẩy mạnh công tác thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng tới phụ huynh học sinh, các thế hệ học sinh nhà trường, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm nắm được chủ trương xã hội hoá giáo dục tại địa phương. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình, cộng đồng, các nhà hảo tâm, các học sinh cũ... vào các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đặc biệt là hỗ trợ về kinh phí để, tăng cường cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường, huy động được sự chăm lo của địa phương, nhân dân, phụ huynh tham gia trực tiếp vào sự nghiệp giáo dục.

- Xây dựng quan hệ giữa nhà trường và chính quyền địa phương cùng các cơ quan đoàn thể, các doanh nghiệp trên địa bàn chặt chẽ và gắn bó vừa là nguồn động viên hỗ trợ quý giá với sự phát triển của nhà trường, đồng thời cũng góp phần giáo dục ý thức vì cộng đồng cho học sinh.

- Tăng cường mối quan hệ giao lưu kết nghĩa giữa nhà trường với các đơn vị trong và ngoài địa bàn nhằm thu hút sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện, hỗ trợ cho công tác giáo dục tại trường.

Tám là: *Nhóm các phương pháp đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục*

(1) Ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý trường học trực tuyến SMAS (<http://smas.edu.vn>) để theo dõi, công khai các hoạt động, kết quả giáo dục; (2) Vận hành hiệu quả hệ thống phần mềm trực tuyến để theo dõi, quản lý kết quả phổ cập giáo dục-xoá mù chữ tại địa phương (<http://pcgd.moet.gov.vn>); (3) Khai thác hiệu quả website "**truonghocketnoi**" để đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng phát triển năng lực học sinh (<http://truonghocketnoi.edu.vn>); (4) Sử dụng hệ thống quản lý thư viện trực tuyến do Bộ GD&ĐT cung cấp (<http://thuvien.edu.vn>) để khai thác, quản lý thư viện; (5) Khai thác có hiệu quả phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp (Misa Mimosa) (*được sử dụng chung trong toàn ngành*) để hỗ trợ các nghiệp vụ kế toán, tài sản nhà trường theo quy định; (6) Khai thác hiệu quả trang thông tin (website-<http://pgdmongcai.edu.vn>) của Phòng GD&ĐT Thành phố với nhánh trường Tiểu học Hải Xuân (<http://pgdmongcai.edu.vn/thhaixuan>) để thông tin về các hoạt động nhà trường, góp phần giáo dục, thúc đẩy công tác giáo dục của nhà trường, của địa phương; (7) Chỉ đạo tăng cường UDCNTT trong dạy học với các phần mềm hỗ trợ PPDH, kỹ thuật dạy học tích cực như bộ office, Bản đồ tư duy (Mindmap) ... các công cụ hỗ trợ soạn thảo, cắt ghép hình ảnh, tạo file nhạc, phần mềm ứng dụng đa phương tiện (multimedia); (8) Khai thác hiệu quả ứng dụng trực tuyến (google driver), excle để tạo ra các "phần mềm" ứng dụng trong việc tuyển sinh, theo dõi chuyên cần học sinh, xét hoàn thành chương trình Tiểu học, theo dõi, quản lý công tác hành chính....

Chín là: *Nhóm các giải pháp về công tác kiểm tra, đánh giá nội bộ trường học và thi đua khen thưởng*

(1) Xác định rõ kiểm tra là một trong những nội dung, chức năng trong công việc quản lý của nhà trường. Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra chính là nhắc nhở mọi người làm việc đúng, đồng thời kịp thời phát hiện những

mặt tốt để phát huy, tìm ra những mặt hạn chế để khắc phục. Khi triển khai thực hiện cần xác định đúng nội dung kiểm tra, nguyên tắc kiểm tra, hình thức kiểm tra và các hoạt động kiểm tra. (2) Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, gắn chặt giữa thi đua và khen thưởng, thi đua là cơ sở, là căn cứ, là tiêu chí của khen thưởng; khen thưởng là điều kiện, là động lực để thúc đẩy phong trào thi đua. Việc biểu dương, khen thưởng phải được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ theo quy định, khen đúng người, đúng việc; coi trọng khen thưởng từng mặt, khen thưởng đột xuất, quan tâm làm tốt việc khen thưởng cho tập thể, cá nhân trực tiếp lao động. Kiên quyết đấu tranh phê phán, khắc phục những biểu hiện lệch lạc trong công tác thi đua, khen thưởng, đặc biệt là bệnh thành tích. Công tác thi đua phải đảm bảo công bằng, khách quan, công khai dân chủ. Xây dựng tiêu chí thi đua sát đúng phù hợp, chú trọng khen thưởng những cán bộ, giáo viên thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số, quan tâm học sinh nội trú, phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi. Xác định chủ điểm thi đua hàng tháng, thi đua theo từng đợt, có nội dung thi đua cụ thể. Xây dựng cơ chế khen thưởng phù hợp với các nội dung thi đua.

Ngoài các giải pháp trên để thực hiện các mục tiêu đã đề ra, ngoài ngân sách hàng năm cho giáo dục và chương trình kiên cố hoá cần tranh thủ kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia như phổ cập giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ; Đề án dạy học ngoại ngữ giai đoạn 2008-2020... và các nguồn thu hợp pháp khác. Các giải pháp phải đảm bảo phát huy nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho giáo dục; đồng thời có tính toàn diện và đột phá để thực hiện các mục tiêu giáo dục; thể hiện tinh thần phát huy cao độ nội lực; xác định ưu tiên cho mỗi giai đoạn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Chiến lược được chia thành 2 giai đoạn, mỗi giai đoạn sẽ xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể, chi tiết để phù hợp với tình hình, trong đó phân công rõ chức năng, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện của mỗi cá nhân, mỗi bộ phận và các đơn vị liên quan, cụ thể:

Giai đoạn 1 (năm 2020): Tập trung mọi nguồn lực, giải pháp xây dựng trường Tiểu học Hải Xuân hoàn thành các chỉ tiêu về giáo dục trong trương trình xây dựng Nông thôn mới; Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố, Đảng bộ xã Hải Xuân nhiệm kỳ 2020-2025; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; Tiếp tục triển khai thực hiện số 25-CT/TU ngày 28/2/2014 của Tỉnh uỷ Quảng Ninh về việc triển khai Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/12/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về nội dung “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tinh giản bộ máy, biên chế” nhằm đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục trung học theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý; Đẩy mạnh việc triển khai, thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh (Số 26-CTr/TU ngày

05/3/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh), của Thành phố (Số 37-NQ/TU ngày 28/3/2014 của Thành uỷ, Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 14/4/2014 của UBND Thành phố) về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị TW 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập trung học cơ sở, tăng cường chỉ đạo phân luồng sau trung học sở, đẩy mạnh tư vấn hướng nghiệp; Triển khai kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình sách giáo khoa mới theo chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; đề cao việc tự học, bồi dưỡng của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; Duy trì nền nếp tại trường học; tăng cường giáo dục pháp luật; kỹ năng sống; an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội... rèn luyện đạo đức, tác phong, lời nói, lối sống trang phục của giáo viên và học sinh;- Đẩy mạnh xã hội hoá trong giáo dục.

Giai đoạn 2 (2021-2025): Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố, Đảng bộ xã Hải Xuân nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các nội dung, biện pháp ở giai đoạn 1, tập trung đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ số; Xây dựng Kế hoạch chi tiết, cụ thể, lộ trình thực hiện, các giải pháp trọng yếu và triển khai thực hiện Kế hoạch để thực hiện các mục tiêu đã đặt ra; Thực hiện những điều chỉnh cần thiết về các mục tiêu và đánh giá kết quả thực hiện.

5.2. Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch Chiến lược, chúng ta cần:

(1) Đẩy mạnh việc tham mưu với lãnh đạo các cấp để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân đặc biệt là ưu tiên nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo; sự quan tâm, chỉ đạo, phối hợp của các cơ quan chức năng, các ban ngành, khối, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội đối với sự nghiệp giáo dục-đào tạo tại địa phương.

(2) Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tiếp tục nâng cao nhận thức thực hiện dân chủ - kỉ cương - tình thương - trách nhiệm; xây dựng và thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các nhân; tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao tính chủ động sáng tạo, lực tầm nhìn và khả năng tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ; nâng cao năng lực chính trị, đạo đức lối sống và nêu gương, năng lực văn hóa ứng xử và giao tiếp trong bối cảnh hội nhập đồng thời mỗi cá nhân phải có kế hoạch đào tạo và tự đào tạo, trau dồi bồi dưỡng.

(3) Cá nhân, người lao động, luôn luôn phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, vì vậy cần xác định:

-Về tư tưởng chính trị: Phải có lập trường tư tưởng luôn kiên định vững vàng, tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào đường lối chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước. Kiên định với mục tiêu mà Đảng ta đã lựa

chọn; nghiêm túc và tích cực học tập và nghiên cứu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tích cực tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị thực hiện tốt các Chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Ngành, của địa phương; tham mưu cho Trường phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động liên hệ, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành uỷ, Trung tâm bồi dưỡng chính trị Thành phố mở các lớp bồi dưỡng chính trị, triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận ... của Đảng.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Thực hiện lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực, đúng mực, chan hoà, nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, khiêm tốn, không xa hoa lãng phí, không vi phạm và tham gia các tệ nạn xã hội, kiên quyết đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội, cục bộ, quan liêu cửa quyền, tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Tham mưu với cấp uỷ chỉ bộ thực hiện gắn trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể tới từng đảng viên của chỉ bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân đối với các hoạt động tại các cơ sở giáo dục; xây dựng tập thể chỉ bộ, cơ quan đoàn kết, nề nếp, kỉ cương, kỉ luật và đúng quy chế.

- Thường xuyên chủ động tham mưu, đề xuất với lãnh đạo các cấp những biện pháp, giải pháp để thực hiện triển khai nhiệm vụ theo quy định; không quản ngại khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao; tạo dựng tác phong làm việc khoa học hợp lý và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Quan tâm sát sao để nắm bắt kịp thời những điểm mạnh, điểm yếu đơn vị, từ đó đánh giá và tham mưu, đề xuất và đưa ra các giải pháp để triển khai thực hiện, tháo gỡ những vướng mắc cùng cơ sở hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

5.3. Phân công nhiệm vụ

- **Đối với hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học

- **Đối với phó hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc, kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp

- **Đối với tổ trưởng Chuyên môn, Tổ Văn phòng:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên

- **Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, người lao động:** Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, kế hoạch từng năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học, từng học kỳ, tháng, tuần. Báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện.

- **Các tổ chức trong trường:** căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND thành phố Móng Cái

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường Tiểu học Hải Xuân đảm bảo lộ trình xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với Đảng ủy, chính quyền xã Hải Xuân

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Tiếp tục quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược 5 năm xây dựng và phát triển trường Tiểu học Hải Xuân giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2027. Chiến lược này giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND xã Hải Xuân (để b/c);
- Công đoàn (p/h);
- Các đoàn thể (t/h);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Bích Nga